

Bản án số: 12/2020/HS-ST

Ngày: 13 - 5- 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hữu Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Anh Hiến;
2. Ông Mai Trọng Đạt.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Văn Viện, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Ngọc Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 03 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đăng H**, sinh ngày: 10/8/1990, tại: tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Ch, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: Lớp 8/12; con ông Nguyễn Đăng Ph và bà Hoàng Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, ngày 27/5/2019 bị Công an phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đồng theo Quyết định số 15564 ngày 27/5/2019; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2020 đến nay; có mặt.

**- Bị hại:** Ông Nguyễn D; Trú tại: Tổ dân phố Ch, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị L, Địa chỉ: Tổ dân phố Ch, phường H, thị xã H; có mặt.

**- Người làm chứng:** Bà Nguyễn Thị H, ông Phan Văn M và anh Bùi Văn R; vắng mặt.

Đều trú tại: Tổ dân phố Ch, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2020, Nguyễn Đăng H đang ở nhà thì Trần Hữu V (sinh năm: 1998; trú tại: Tổ dân phố Ch, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế) đi xe máy đến nhà rủ H lên nhà V uống bia. H đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS 75D1-057.02 đến nhà V uống bia. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì hết bia nên V rủ H đi trộm bình điện bán lấy tiền mua bia về uống tiếp thì H đồng ý. H điều khiển xe mô tô BKS 75D1-057.02 chở V đi đến trại vịt của anh Nguyễn D ở đập thủy lợi Khe Ngang, tổ dân phố Ch, phường H để lấy trộm tài sản. Khi đến trại vịt của anh D, H ngồi đợi ở trên xe, còn V đi vào nhìn thấy không có ai nên V lấy một bình điện ắc quy hiệu “DONG NAI” 12V. Sau khi lấy được tài sản, H chở V đem bình điện đến bán cho một người dân trong thôn nhưng người này không mua nên đem bình điện về nhà V cất giấu và ngủ. Đến sáng ngày 02 tháng 01 năm 2020, ông D đi lên trại vịt phát hiện bị mất bình điện nên trình báo sự việc mất trộm tài sản cho công an phường H. Sau đó, Công an phường H đến nhà của Trần Hữu V thu giữ tang vật và mời H lên làm việc, còn V trước đó ngủ dậy thấy sự việc bị phát hiện nên đã bỏ trốn.

Ngày 03 tháng 01 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 02, trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thị xã H xác định giá trị 01 bình điện ắc quy nhãn hiệu “DONGNAI” 12V tại thời điểm chiếm đoạt ngày 01 tháng 01 năm 2020.

Tại Bản kết định luận giá tài sản số 01/HĐĐGTS ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thị xã Hương Trà kết luận: 01 bình điện ắc quy nhãn hiệu “DONGNAI” 12V có giá trị 432.000 đồng.

Vật chứng thu giữ đã trả lại cho chủ sở hữu:

- 01 xe mô tô BKS 75D1-057.02 của chị Nguyễn Thị L.
- 01 bình điện ắc quy nhãn hiệu “DONGNAI” 12V của anh Nguyễn D.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn D không yêu cầu bị cáo Nguyễn Đăng H bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 29/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị xử phạt từ 06 đến 09 tháng tù;

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đăng H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; lời khai của bị hại, những người làm chứng; bản kết luận về việc định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác của vụ án; có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 01 tháng 01 năm 2020 Trần Hữu V đã rủ Nguyễn Đăng H vào khu vực trại vịt của anh Nguyễn D ở đập thủy lợi Khe Ngang thuộc Tổ dân phố Ch, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế để lấy trộm 01 bình điện ắc quy có giá trị 432.000 đồng.

[3] Tại thời điểm trộm cắp tài sản ngày 01/01/2020 bị cáo H đã bị xử phạt hành chính (theo Quyết định số 0015564, ngày 27 tháng 5 năm 2019) về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đăng H có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Nguyễn Đăng H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã Hương Trà.

[6] Xét vai trò đồng phạm trong vụ án thấy rằng: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Trong đó, Trần Hữu V là người khởi xướng và là người thực hành, còn Nguyễn Đăng H đồng phạm với vai trò là người giúp sức.

[7] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào mà được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[8] Bị cáo H đã bị tạm giữ, tạm giam 04 tháng 11 ngày. Xét thấy thời gian H bị tạm giữ, tạm giam đã đủ để trừng trị, giáo dục H trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật. Vì vậy cần xử phạt bị cáo H bằng thời gian tạm giữ, tạm giam và trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo H không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[9] Đối với Nguyễn Hữu V sau khi gây án đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà đã ra Quyết định truy nã và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can, khi nào bắt được sẽ giải quyết theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng H 04 tháng 11 ngày tù. Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Đăng H.
- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326 của UBTWQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đăng H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp TT. Huế;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà
- CC. THADS TX. Hương Trà;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ
- Lưu dân;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hữu Nam**